

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



**LÝ LỊCH KHOA HỌC**

*(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)*

**1. Thông tin chung**

- Họ và tên: PHÙNG VĨNH AN
  - Năm sinh: 1972
  - Giới tính: Nam
  - Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): Được cấp bằng TS năm 2013 tại cơ sở đào tạo Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam
  - Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): Được bổ nhiệm chức danh PGS năm 2018 tại Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam
  - Ngành, chuyên ngành khoa học: Thủy lợi, Xây dựng công trình Thủy lợi, Thủy điện
  - Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Giám đốc Trung tâm Công trình Ngầm – Viện Thủy Công – Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam
  - Chức vụ cao nhất đã qua: Giám đốc Trung tâm.
  - Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo): Năm 2020, Hội đồng Giáo sư cơ sở Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam.
  - Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):
- .....
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):
- .....

**2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)**

**2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình**

- a) Tổng số sách đã chủ biên: ..... sách chuyên khảo; ..... giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*):

**2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học**

- a) Tổng số đã công bố: 25 bài báo tạp chí trong nước; 05 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước: 10 bài, gồm:

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Đăng trên tạp chí hoặc kỳ yếu khoa học	Loại công bố (IF)	Tập	Số	Trang	Năm công bố

1	Cơ chế hình thành lún nứt mặt đường trên đê khi kết hợp mặt đê làm đường giao thông	3	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Thủy lợi số 64 (02/2021)			64	80-87	2021
2	Đánh giá, phát hiện sớm nguy cơ sạt lở đê tả lам k 74+600 đến k 75+600 tỉnh nghệ an, trước mùa mưa lũ năm 2017	3	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Thủy lợi số 59 (04/2020)			59	56-64	2020
3	Đánh giá nguyên nhân, giải pháp xử lý sự cố công tắc giang và kết quả điều tra, đánh giá an toàn sau khi xử lý sự cố năm 2012	3	Tạp chí Địa kỹ thuật số 2 năm 2020 ISSN 0868-279x			2	13-22	2020
4	Phương pháp phát hiện sớm nguy cơ sạt lở đê sông và công dưới đê	3	Tuyển tập Khoa học Công nghệ Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam 2014-2019.			Phần III	626-636	2019
5	Nghiên cứu đề xuất một số tiêu chí thiết kế đê khi có yêu cầu kết hợp làm đường giao thông	1	Tuyển tập Khoa học Công nghệ Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam 2014-2019.			Phần III	657-666	2019
6	Bước đầu phân tích hiện tượng nứt đê và hướng xử lý	1	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Thủy lợi số 38 (07/2018)			45	31-37	2018
7	Nguyên nhân sự cố và bài học kinh nghiệm trong thiết kế, thi công và quản lý đê điều	1	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Thủy lợi số 38 (05/2017)			38	29-33	2017
8	Phân tích, đánh giá nguyên nhân lún nứt mặt đê Tả Hồng tỉnh Hưng Yên	1	Tạp chí Người xây dựng (ISSN 0866 8531)		311 & 312	9 và 10	020-027	2017
9	Nghiên cứu hiệu quả suy giảm ứng suất tại đáy móng khồi nêm trên mô hình vật lý	3	Tạp chí khoa học và công nghệ Thủy lợi số 35 (ISSN 1859.4255-10-2016)			35	66-71	2016
10	Giới thiệu chỉ dẫn kỹ thuật trong sửa chữa nâng cấp đập đât	2	Hội thảo toàn quốc lần thứ 29 về kết cấu và công nghệ xây dựng. Hà Nội 11/2016.				145-150	2016

- Quốc tế:06 bài, gồm:

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn	Tháng/năm công bố	Đường link của bài báo	Ghi chú
----	-------------	------------	------------------------------------	--------------	-------------------	------------------------	---------

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn	Tháng/năm công bố	Đường link của bài báo	Ghi chú
1	Numerical Analysis of the Influence of Replacement Area Ratioin Foundation Reinforced with Soil Cement Columns	5	The Electronic Journal of Geotechnical Engineering ISSN 1809-3032 IF =0,18	21	5.2015 (EI)	<a href="https://www.researchgate.net/publication/282682950_Numerical_analysis_of_the_influence_of_replacement_area_ratio_in_foundation_reinforced_with_soil_cement_columns">https://www.researchgate.net/publication/282682950_Numerical_analysis_of_the_influence_of_replacement_area_ratio_in_foundation_reinforced_with_soil_cement_columns</a> hoặc <a href="http://www.eje.com/2015/JulyTOC20.9.htm">http://www.eje.com/2015/JulyTOC20.9.htm</a>	Danh mục Scopus
2	An Analytical Approach for Determining the Bearing Capacity of Soil Cement Column Using Jet Grouting Technology	3	19th Southeast Asian Geotechnical Conference & 2nd AGSSEA Conference (19SEAGC & 2AGSSEA) Kuala Lumpur 2016		2016	<a href="https://www.academia.edu/16494005/19thSEAGC-2ndAGGSEA_C_in_KL_Malaysia">https://www.academia.edu/16494005/19thSEAGC-2ndAGGSEA_C_in_KL_Malaysia</a>	
3	Experimental Investigations on Properties of SoilCement Columns: A case study	2	The 2nd International Symposium on Asia Urban GeoEngineering (ISAUG2017). ChangSha, China, 11.2017 và Journal of Zhejiang University Science A Print ISBN 978-981-10-6631-3 và Online ISBN 978-981-10-6632-0 IF=1,214	1000	2017 (EI)	<a href="https://link.springer.com/chapter/10.1007/978-981-10-6632-0_47">https://link.springer.com/chapter/10.1007/978-981-10-6632-0_47</a>	Danh mục ISI.
4	An Experimental Investigation into Seismic Response of Subway Station under Earthquake Excitation	5	Electronic Journal of Geotechnical Engineering. ISSN 1809-3032 IF =0,18		4.2017 (EI).	<a href="http://www.eje.com/2017/JulyTOC22.07.htm">http://www.eje.com/2017/JulyTOC22.07.htm</a>	Danh mục Scopus.
5	A study on soft soil stabilization by mass stabilization methods for construction of dike and rural roads	4	Geotechnical Engineering Journal of the SEAGC 2018 ISBN No. 978-602-17221-6-9		2018	<a href="http://seags.aeat.asia/proceeding-20th-seagc-3rd-agsssea-22nd-isge-2018/session-viii-d2-32462/">http://seags.aeat.asia/proceeding-20th-seagc-3rd-agsssea-22nd-isge-2018/session-viii-d2-32462/</a>	Tạp chí có uy tín.

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn	Tháng/năm công bố	Đường link của bài báo	Ghi chú
6	Experimental and numerical investigations on hydraulic barrier bottom plug for deep excavations: A case study	1	International Journal of Innovative Technology and Exploring Engineering (IJITEE) ISSN: 2278-3075, Volume-X, Issue-IV, February 2021		2021 (EI)	<a href="https://www.ijitee.org/download/volume-10-issue-4/">https://www.ijitee.org/download/volume-10-issue-4/</a>	Danh mục Scopus.

**2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)**

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 03 cấp Nhà nước; 04 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

TT	Tên CT, ĐT	Vai trò	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện
1	Đề tài cấp Nhà nước: Nghiên cứu công nghệ phát hiện sớm nguy cơ sự cố đê sông, đập đất, đập đá, đập bê tông trọng lực và đề xuất xử lý	Chủ nhiệm nhánh	ĐTDL.CN 04-16, Nhà nước	06/2016 đến 06/2019
2	Đề tài cấp Bộ: Nghiên cứu hiện tượng nứt đê và giải pháp nâng cấp, sửa chữa nhằm đảm bảo an toàn cho đê khi kết hợp đường giao thông	Chủ nhiệm	Bộ NN và PTNT	2018 đến 2020
3	TCVN 11323:2017 Công trình Thủy lợi – Yêu cầu kỹ thuật thi công hổ móng trong cát chảy	Chủ nhiệm	Nhà nước	08/2014 đến 12/2015
4	Đề tài: Nghiên cứu công nghệ khoan phut phục vụ bảo đảm an toàn đê đập	Chủ nhiệm	Cơ sở	05/2016 đến 12/2016
5	Đề tài: Nghiên cứu đánh giá các sự cố đê, công dưới đê và đề xuất giải pháp xử lý	P.Chủ nhiệm	Cơ sở	01/2015 đến 12/2015
6	Đề tài cấp Bộ: Nghiên cứu giải pháp xử lý nền đất yếu bằng công nghệ thiết bị trộn đất tại chỗ dưới sâu với chất kết dính vô cơ phục vụ xây dựng công trình Thủy lợi	Chủ nhiệm	Bộ NN và PTNT	12/2013 đến 11/2015

**2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)**

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: 01 sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có: ..... tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: ..... thành tích huân luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

Phùng Vĩnh An và nnk, Hệ thống nêm cát thu lọc nước thải ở hạ lưu đập đất, số 2351, Bộ Khoa học và Công nghệ

#### **2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ**

a) Tổng số: ..... NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kè với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

TT	Họ và Tên	Tên đề tài luận án	Cơ sở đào tạo	Năm bảo vệ	Trách nhiệm
1	Đỗ Thanh Quynh	Nghiên cứu hình dạng hợp lý của khói ném để làm móng đê biển Nam Bộ	Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam	2018	Hướng dẫn 2

#### **3. Các thông tin khác**

**3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình** (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

- Báo:

TT	Tên bài báo	Đăng trên tạp chí hoặc kỳ yếu khoa học	Loại công bố (IF)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
1	Experimental and numerical investigations on hydraulic barrier bottom plug for deep excavations: A case study	International Journal of Innovative Technology and Exploring Engineering (IJITEE) ISSN: 2278-3075, Volume-X, Issue-IV, February 2021		10	4	57-61	2021
2	Cơ chế hình thành lún nứt mặt đường trên đê khi kết hợp mặt đê làm đường giao thông	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Thủy lợi số 64 (02/2021)			64	80-87	2021
3	Đánh giá, phát hiện sớm nguy cơ sạt lở đê tả lạn k 74+600 đến k 75+600 tĩnh nghệ an, trước mùa mưa lũ năm 2017	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Thủy lợi số 59 (04/2020)			59	56-64	2020
4	Đánh giá nguyên nhân, giải pháp xử lý sự cố công tắc giang và kết quả điều tra, đánh giá an toàn sau khi xử lý sự cố năm 2012	Tạp chí Địa kỹ thuật số 2 năm 2020 ISSN 0868-279x			2	13-22	2020

TT	Tên bài báo	Đăng trên tạp chí hoặc kỳ yếu khoa học	Loại công bố (IF)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
5	Phương pháp phát hiện sớm nguy cơ sự cố đê sông và cống dưới đê	Tuyển tập Khoa học Công nghệ Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam 2014-2019.			Phần III	626-636	2019
6	Nghiên cứu đề xuất một số tiêu chí thiết kế đê khi có yêu cầu kết hợp làm đường giao thông	Tuyển tập Khoa học Công nghệ Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam 2014-2019.			Phần III	657-666	2019
7	A study on soft soil stabilization by mass stabilization methods for construction of dike and rural roads	Geotechnical Engineering Journal of the SEAGC 2018 ISBN No. 978-602-17221-6-9			Sec D2 – Soft Soil (TC 204)	469-474	2018
8	Bước đầu phân tích hiện tượng nứt đê và hướng xử lý	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Thủy lợi số 38 (07/2018)			45	31-37	2018
9	Nguyên nhân sự cố và bài học kinh nghiệm trong thiết kế, thi công và quản lý đê điều	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Thủy lợi số 38 (05/2017)			38	29-33	2017
10	An Experimental Investigation into Seismic Response of Subway Station under Earthquake Excitation	Electronic Journal of Geotechnical Engineering. ISSN 1809-3032	Scopus ( IF=0.18 )	22.07	4.2017( EI ).	2531-2544	2017
11	Experimental Investigations on Properties of Soil-Cement Columns: A case study	The 2nd International Symposium on Asia Urban GeoEngineering (ISAUG2017). ChangSha, China, 11.2017 và Journal of Zhejiang University- Science A	SCI (IF= 1.214 )			113-118	2017
12	Phân tích, đánh giá nguyên nhân lún nứt mặt đê Tả Hồng tỉnh Hưng Yên	Tạp chí Người xây dựng (ISSN 0866 8531)		311 & 312	9 và 10	020-027	2017
13	Nghiên cứu hiệu quả suy giảm ứng suất tại đáy móng khối ném trên mô hình vật lý	Tạp chí khoa học và công nghệ Thủy lợi số 35 (ISSN 1859.4255-10-2016)			35	66-71	2016

TT	Tên bài báo	Đăng trên tạp chí hoặc kỳ yếu khoa học	Loại công bố (IF)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
14	Giới thiệu chỉ dẫn kỹ thuật trong sửa chữa nâng cấp đập đất	Hội thảo toàn quốc lần thứ 29 về kết cấu và công nghệ xây dựng. Hà Nội 11/2016.				145-150	2016
15	An Analytical Approach for Determining the Bearing Capacity of Soil Cement Column Using Jet Grouting Technology	19th Southeast Asian Geotechnical Conference & 2nd AGSSEA Conference (19SEAGC & 2AGSSEA) Kuala Lumpur 2016				937-941	2016
16	Numerical Analysis of the Influence of Replacement Area Ratio in Foundation Reinforced with Soil Cement Columns	The Electronic Journal of Geotechnical Engineering ISSN 1809-3032	Scopus ( IF=0.18)	20.8	5.2015 (EI)	821-3828	2015
17	Nghiên cứu cải tạo đất yếu tại Cà Mau bằng Xi măng và Xi măng kết hợp phụ gia.	Tuyển tập KHCN 2009-2014- Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam. Nhà xuất bản khoa học và kỹ thuật (ISBN 978-604-67-0392-1)				585-594	2014
18	Giải pháp công nghệ xử lý nền đất yếu bằng thiết bị trộn đất tại chỗ với chất kết dính vô cơ để xây dựng đê kèt hợp đường giao thông khu vực ĐBSCL	Hội thảo khoa học công nghệ Thủy lợi phục vụ đồng bằng sông Cửu Long và các tỉnh Đông Nam Bộ 9/2014				102-109	2014
19	Kinh nghiệm thiết kế, thi công nâng cấp đê dự án Thương Mỹ Trung - Quảng Bình.	Tạp chí khoa học và công nghệ Thủy lợi số 13 (ISSN 1859.4255-03-2013)			13	7-11	2013
20	Bàn về phương pháp tính toán giá cổ nền bằng cọc xi măng đất	Tạp chí khoa học và công nghệ Thủy lợi số 11 (ISSN 1859.4255-11-2012)			11	17-20	2012
21	Sự cổ đê nối tiếp công Trà Linh và phương án xử lý	Tạp chí Tài nguyên nước. Số 3/2010, năm thứ 10 của Hội thủy lợi Việt Nam			3	139-153	2010
22	Giới thiệu một phương pháp mới đánh giá chất lượng cọc xi măng đất	Đắc san KHCN Thủy lợi số 27 tháng 10/2010.			27	77-81	2010

TT	Tên bài báo	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Loại công bố (IF)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
23	Giới thiệu một số phương pháp xử lý địa chất phức tạp trong thi công đường hầm thủy công. Nghiên cứu áp dụng cho thủy điện Dak Mi	Một số vấn đề cơ học đá Việt Nam đương đại, quyển 1. Hội cơ học đá Việt Nam - Nhà xuất bản Xây dựng 2010				229-241	2010
24	Ứng dụng và phát triển Công nghệ Jet grouting trong xây dựng Công trình Xây dựng, Giao thông và Thủy lợi	Hội nghị Khoa học Viện Khoa học Thủy lợi Miền Nam, Tp. Hồ Chí Minh				1-9	2010
25	Đặc tính của vật liệu xi măng đất ở đồng bằng sông Cửu Long qua một số kết quả thí nghiệm ở Hậu Giang	Tuyển tập KHCN 50 năm xây dựng và Phát triển – Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam 1959-2009, tập II-Nhà xuất bản Nông nghiệp		2		339-346	2009
26	Xử lý nền đập Khe Ngang bằng cọc ximăng đất thi công theo phương pháp Jet grouting.	Tạp chí Kết cấu và Công nghệ Xây dựng số 1/4-2009 (ISSN 1859 - 3194) của Hội kết cấu và Công nghệ xây dựng Việt Nam và Tuyển tập KHCN 50 năm xây dựng và Phát triển – Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam 1959-2009, tập II-Nhà xuất bản Nông nghiệp			1/4-2009	60-65	2009
27	Giới thiệu phần mềm đánh giá an toàn và tuổi thọ công dưới đê.	Tạp chí Nông nghiệp và PTNT của Bộ NN và PTNT, Số 19/2005 (ISSN 0866-7020)			19	94-105	2005
28	Một số vấn đề về cột xi măng-đất trong ổn định mái hố đào.	Tạp chí Nông nghiệp và PTNT của Bộ NN và PTNT, Số 19/2005 (ISSN 0866-7020)			19	60-62	2005
29	Ứng dụng công nghệ tạo cột xi măng – đất để xử lý nền công trên vùng đất yếu	Tạp chí Nông nghiệp và PTNT của Bộ NN và PTNT, Số 19/2005 (ISSN 0866-7020)			19	86-88	2005
30	Công nghệ trộn sâu tạo cọc XMĐ và khả năng ứng dụng để gia cố nền đê đập.	Tuyển tập Báo cáo Hội thảo kỹ thuật Quốc tế xử lý nền đập do Hội đập lớn Việt Nam tổ chức, Hà Nội tháng 3/2005				1-8	2005

TT	Tên bài báo	Đăng trên tạp chí hoặc kỳ yếu khoa học	Loại công bố (IF)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
31	Ứng dụng lý thuyết độ tin cậy để đánh giá mức độ an toàn và dự báo tuổi thọ công trình dưới đê	Tuyển tập BCKH của Hội nghị KH toàn quốc lần thứ 2 về sự cố hổn hợp CTXD. Hà Nội 16/12/2003				152-161	2003

- Sách:

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết một mình hoặc chủ biên, phản biện soạn	Thẩm định, xác nhận sử dụng của CSGDĐH
1	Công nghệ khoan phut cao áp để xử lý đất yếu	CK	Nhà XB Nông nghiệp, 2005.	3	Biên soạn	Của Viện KHTLVN

- Tiển bộ kỹ thuật ngành Nông nghiệp:

TT	Tên bằng sáng chế	Số tác giả	Tên cơ quan cấp	Ngày cấp
1	Tiến bộ kỹ thuật công nghệ Jet grouting để xử lý thấm và đất yếu	3	Bộ Nông nghiệp và PTNT	20/10/2014

### 3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

TT	Tên bằng giải thưởng	Số tác giả	Tên cơ quan cấp	Số quyết định
1	Giải thưởng Bông lúa vàng Việt Nam	3	Bộ Nông nghiệp và PTNT	số 4139 QĐ/BNN ngày 20/10/2015

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

Hồ sơ Google scholar tại địa chỉ:

[https://scholar.google.com.vn/citations?user=jTlIB\\_gAAAAJ&hl=en&citsig=AMstHGRpol0nCW5zxmREiOxQBdYzkZmVOA](https://scholar.google.com.vn/citations?user=jTlIB_gAAAAJ&hl=en&citsig=AMstHGRpol0nCW5zxmREiOxQBdYzkZmVOA)

### 3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh

- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Đủ khả năng làm việc chuyên môn bằng tiếng anh

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 07 tháng 5 năm 2021  
**NGƯỜI KHAI**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

PGS.TS Phùng Vĩnh An